

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày 30- 12- 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Diễm Châu;

Bà Đào Thị Ánh Tuyết.

- Thư ký Phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thạch - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia Phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thị N, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1968 tại: Cần Thơ; Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, không rõ năm sinh (chết) và bà Trần Thị H, sinh năm: 1928 (sống); có chồng ông Tạ Văn H, sinh năm: 1968 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1999; Anh chị em ruột có 06 người, lớn nhất 74 tuổi, nhỏ nhất 51 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: có 01. Ngày 27/4/2022 bị Công an thị trấn Thạnh An xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép. Nộp phạt ngày 27/4/2022 (tiền sự chưa được xóa). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Huỳnh Công T, sinh năm 1986. Vắng mặt.

2. Ông Vũ Đại V, sinh năm 1988. Vắng mặt.

3. Ông Trần Tứ P, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: ấp P, thị trấn A, huyện V, thành phố Cần Thơ.

4. Ông Phạm Thành Đ, sinh năm 1995. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố G, thị trấn T, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Bùi Thị Mộng C, sinh năm 1990. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1970. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: ấp P, thị trấn A, huyện V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 29/6/2022 tại quán cà phê Thanh Trúc các đối tượng N, V, Đ, P và 02 người khác không rõ họ tên, địa chỉ rủ nhau đánh bài “xì dách” ăn thua bằng tiền. Sáu người chơi lúc đầu mỗi ván đặt cược 10.000đ, chơi được khoảng 6 - 7 ván thì đặt cược mỗi ván tăng lên 50.000đ, chơi được khoảng 2-3 ván thì bị lực lượng công an phát hiện tiến hành triệt phá, lập biên bản vi phạm hành chính. Về cách thức tính tiền thắng, thua đối với chơi bài “xì dách” là mỗi người chơi được chia 02 lá sau đó người chơi được quyền lấy thêm tối đa 3 lá bài nữa (nhiều nhất là 5 lá bài) để tính điểm thắng thua và cột mốc 21 điểm là cao nhất. Nếu người nào lấy tổng 5 lá bài mà dưới 21 điểm gọi là “ngũ linh” sẽ thắng, nếu không có “ngũ linh” thì tính điểm theo cột mốc là 21 điểm, những người này chơi bài “dùa” nên không có người làm cái, ai muốn chia bài thì chia. Ván cuối khi bị bắt quả tang mỗi người đặt cược 50.000đ/ván, có 6 người chơi, nên tổng số tiền mỗi ván là 300.000đ, nếu người chơi thua thì mất 50.000đ còn thắng thì được tối đa 250.000đ.

Qua điều tra xác định như sau: Đối với địa điểm các đối tượng sử dụng để đánh bạc là quán cà phê thuộc quyền sở hữu của ông Huỳnh Công T. Việc các đối tượng tham gia đánh bạc thì ông T hoàn toàn không tham gia, không tổ chức và không thu tiền xâu, do các con bạc tự đến chơi. Đối với hành vi tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền của Phạm Thành Đ đem theo 19.050.000đ, sử dụng 250.000đ để đánh bạc, đặt cược khoảng 10 ván, không thắng không thua, khi bị bắt thu giữ trên người Đ 19.000.000đ và dưới chiếu 50.000đ đặt cược ván cuối. Đối với Trần Tứ P khi đi P đem theo 700.000đ, sử dụng 50.000đ để đánh bạc, đặt cược khoảng 10 ván, không thắng không thua. Khi bị bắt thu giữ trên người P 650.000đ và dưới chiếu 50.000đ đặt cược ván cuối. Đối với Vũ Đại V khi đi V đem theo 100.000đ sử dụng để đánh bạc, đặt cược khoảng 10 ván, thắng được 100.000đ. Khi bị bắt thu giữ trên người V 150.000đ và dưới chiếu 50.000đ đặt cược ván cuối. Do đó, các đối tượng nêu trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành

chính đối với các đối tượng nêu trên. Đối 02 người mà các đối tượng khai tham gia đánh bạc chung không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, chưa làm việc được. Riêng đối với Trần Thị N thì khi đi N đem theo 50.000đ sử dụng để đánh bạc, đặt cược khoảng 10 ván, thắng được 100.000đ. Khi bị bắt thu giữ trên người N 100.000đ và dưới chiếu 50.000đ đặt cược ván cuối. Như vậy, tổng số tiền những người tham gia đánh bạc sử dụng vào mục đích để đánh bạc là 450.000đ.

Qua xác minh Trần Thị N có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép vào ngày 27/4/2022 bị Công an thị trấn Thạnh An xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ đã nộp phạt ngày 27/4/2022 tính đến ngày 29/6/2022 khi thực hiện hành vi phạm tội thì tiền sự chưa được xóa.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 bộ bài tây (*trong đó, 01 bộ đã sử dụng và 01 bộ chưa sử dụng*) và số tiền dùng để đánh bạc là 1.630.000đ. Đối với các vật chứng do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho Trần Tứ P số tiền 650.000đ, trả cho Phạm Thành Đ số tiền 18.800.000đ.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKSVT ngày 17/11/2022 và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ có phân tích mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Thị N phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng: khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo Trần Thị N mức án tù từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 18 tháng đến 24 tháng. Phạt bổ sung 10.000.000đ. Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố là đúng và tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án: Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng trình tự, thủ tục pháp luật tố tụng hình sự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tại Phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Huỳnh Công T, bà Nguyễn Thị T, bà Bùi Thị Mộng C, bà Nguyễn Thị Thu N, ông Vũ Đại V,

ông Phạm Thành Đ. *Người làm chứng* ông Trần Tứ P tất cả vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt*: Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, tại Phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Như vậy, có cơ sở xác định ngày 29/6/2022 bị cáo N đã tham gia thực hiện hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, mục đích thu lợi bất chính. Tuy số tiền dùng để đánh bạc của bị cáo dưới 5.000.000đ nhưng bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép vào ngày 27/4/2022 bị Công an thị trấn Thạnh An xử phạt số tiền 1.500.000đ, đã nộp phạt ngày 27/4/2022 tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì tiền sự chưa được xóa nhưng bị cáo lại tiếp tục tham gia đánh bạc trái phép, ăn thua bằng tiền nên hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội có căn cứ.

[3] *Về tính chất mức độ hành vi phạm tội*: Hành vi đánh bạc trái phép, ăn thua bằng tiền của bị cáo N đã xâm phạm đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng, gây ra hậu quả xấu cho nhiều gia đình và xã hội và cũng chính là nguyên nhân dẫn đến nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người trưởng thành, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, bất chấp hậu quả chỉ vì lòng tham mong muốn hưởng lợi mà không phải bỏ sức lao động. Do đó, cần có mức án phù hợp để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo. Việc bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép nên đã bị áp dụng tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo trong vụ án này. Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, không có tiền án, là lao động chính trong gia đình và hiện tại bị cáo có nơi cư trú ổn định nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến

an ninh, trật tự, an toàn địa phương. Đồng thời, cũng đủ bảo đảm cho việc cải tạo, giáo dục bị cáo tại địa phương để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng nên căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo hưởng án treo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến dưới 50.000.000đ*”. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung 10.000.000đ đối với bị cáo N để đảm bảo tính răn đe của pháp luật là phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Công nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trần Tú P số tiền 650.000đ, trả cho ông Phạm Thành Đ số tiền 18.800.000đ do không liên quan đến vụ án. Đối với số tiền 1.630.000đ thu giữ sử dụng vào mục đích đánh bạc trái phép nên cần phải tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với 02 bộ bài tây là công cụ dùng để đánh bạc trái phép và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Đối với 02 người mà các đối tượng khai tham gia đánh bạc chung không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, chưa làm việc được. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[7] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 47, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, khoản 1, 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị N 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 30/12/2022*).

Giao bị cáo Trần Thị N cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, tỉnh Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Thị N vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá (trong đó, có 01 bộ chưa sử dụng và 01 bộ đã sử dụng). Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.630.000đ (Một triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng).

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số:29/QĐ-VKSVT ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Thị N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại Phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại Phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CAND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Thạnh Phú, h. Cờ Đỏ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Ánh Đào